

TRANH TRUYỀN DÂN GIÀN VIỆT NAM

HAI ÔNG TIỀN SĨ





Ngày xưa có chàng học trò nghèo không may mồ côi cha mẹ sớm. Gia cảnh khó khăn, nhưng chàng chịu khó đèn sách nên sớm nổi tiếng là người đức độ và văn hay chữ tốt. Biết ở làng bên có người con gái xinh xắn nét na, chàng nhờ người mai mối xin cưới nàng làm vợ.



Cha mẹ cô gái vốn quý trọng người hiền tài. Ông bà lại thấy con gái ưng thuận nên vui lòng nhận lời gả con cho chàng học trò.

Cô gái về nhà chồng được ít lâu thì cha mẹ già nhuốm bệnh theo nhau qua đời. Gia tài các cụ để lại cho con chỉ có một nếp nhà tranh và mảnh vườn nhỏ.





Nhưng nhờ khéo
lo toan thu vén nên
người vợ trẻ vẫn giúp
chồng yên tâm lo việc
học hành.

Cuộc sống của đôi
vợ chồng trẻ vô cùng
đằm ấm, hạnh phúc.
Chẳng mấy chốc đã
sắp đến kì thi. Người
vợ lo sắm sửa lễ
chồng để chồng chuẩn
bị đến kinh đô thi tài.



Bỗng nhiên
chàng học trò
lăn ra ốm. Vợ
chàng đơn đao
lo thuốc men
chứa chạy cho
chồng khắp nơi,
nhưng căn bệnh
hối của chàng
vẫn ngày càng
nặng hơn.





Nhà cửa, vườn tược đã phải bán hết để lấy tiền chữa trị, nhưng bệnh của chàng học trò hiếm nghèo khó chữa.

Những vết lở loét trên người làm chàng đau đớn ăn không ngon ngủ không yên. Đã thế, chàng còn bị mọi người xa lánh, chẳng ai dám đến gần thăm hỏi vì sợ lây bệnh. Thương chồng, người vợ trẻ không nề hà sớm tối, tận tâm chăm sóc.



Chàng học trò thương vợ vất vả, lại nghĩ chắc mình không qua khỏi nên đã mấy lần lựa lời khuyên vợ để mặc chàng với số phận. Nhưng người vợ nhất định không nghe, mà càng thương yêu chàng hơn. Thấy ai mách ở đâu có thuốc hay thầy giỏi, nàng lại lần lỏi tìm đến nơi. Khó khăn mấy nàng cũng không ngại, chỉ một mực mong sao chữa được bệnh cho chồng.



Một hôm nàng phải đi xa cắt thuốc. Khi trở về thì chàng học trò đã bỏ nhà ra đi, chỉ để lại một bức thư vền vền có mấy chữ: "Nàng hãy quên ta đi và tìm người tử tế để nương tựa!"



Người vợ khóc lóc vội bỏ đi tìm chồng. Rong rã mấy tháng trời, nàng xuôi ngược khắp nơi nhưng không thấy bóng dáng chàng đâu. Nghe nhiều người đoán rằng chàng đã quyền sinh cho khỏi đau khổ, nàng không tin lời đồn thổi ấy, vẫn moi mắt ngóng trông chồng.

Suốt mấy năm trời dang dở nang tìm kiếm, đợi cho vẫn không thấy chồng trở về. Cuối cùng nang đành lập bàn thờ để hương khói cho chồng.

Thấy nang xinh đẹp và hiền thục, nhiều chàng trai muốn được kết tóc xe tơ, nhưng nang đều từ chối, nguyên ở vậy thờ chồng.



Nhưng có một người con trai quá yêu mến nang nên kiên trì theo đuổi, một hai xin được cưới nang.

Do cảm tấm tình của người con trai, lại thêm mọi người xúm vào khuyên nhu, nang đành nhận lời đi bước nữa.





Cuộc sống mới của nàng cũng rất ấm êm, hạnh phúc. Chồng nàng là con nhà gia giao. Theo nếp nhà, chàng chuyên cần sớm khuya đèn sách mong lập được công danh.

Nhờ có được người vợ hiền, việc học hành của chàng ngày một tấn tới. Ít lâu sau chàng thi đỗ tiến sĩ và được bổ làm quan án sát Sơn Tây.

Vợ chàng lại sinh được hai cậu con trai kháu khỉnh, ngoan ngoãn và khỏe mạnh.





Nhà quan án sát tuy không giàu nhưng luôn thuận hòa. Quan là người thanh liêm chính trực nên ông rất được dân chúng mến yêu, tin cậy.

Năm ấy thiên tai xảy ra liên miên, mùa màng thất bát. Nạn đói xảy ra khắp nơi. Quan án được triều đình giao việc phát chẩn cứu dân.



Con người chồng cũ của bà quan từ khi trốn vợ bỏ nhà ra đi cứ lang thang nay đây mai đó, sống bằng nghề bị gầy. Mặc cho bệnh tật hoành hành, chàng chỉ mong đi được càng xa càng tốt. Chàng không muốn trở về, không muốn vợ phải khổ vì mình.



Chàng lẽ tám thân bệnh tật lang bat đến vùng Sơn Tây đúng lúc nạn đói xảy ra. Nghe tin có cuộc phát chẩn, chàng lần mò tìm tới.



Chàng đến gần tốp lính đang luồn tay phân phát thóc gạo và nói với họ:

- Tôi tàn tật, không nhà không cửa, không nổi niều, nên muốn xin các ngài ít tiền cho tiền!



Quan án sát nghe mấy người lính bẩm báo rằng có người đến lĩnh chẩn, nhưng không nhận gạo mà cứ muốn xin tiền, ông lấy làm lạ, bèn cho gọi vào. Sau mấy câu trò chuyện, biết người khốn khó kia vốn là học trò, chữ nghĩa tinh thông, quan thương lắm. Ông lấy tiền ra cho và ngó ý muốn giúp đỡ, nhưng người kia chỉ xin chút tiền rồi từ tạ đi ngay.

Hôm ấy về dinh, quan án kể cho vợ nghe về người ăn mày. Bà quan ngó ngó khi nghe chồng tả lại hình dáng người kia.



Nàng ra cho dò hỏi tung tích người ăn mày, rồi nhờ người đưa đến chỗ anh ta tá túc. Vừa thoang thấy bóng người ấy, nàng giật mình sững sờ nhận ra chồng cũ.

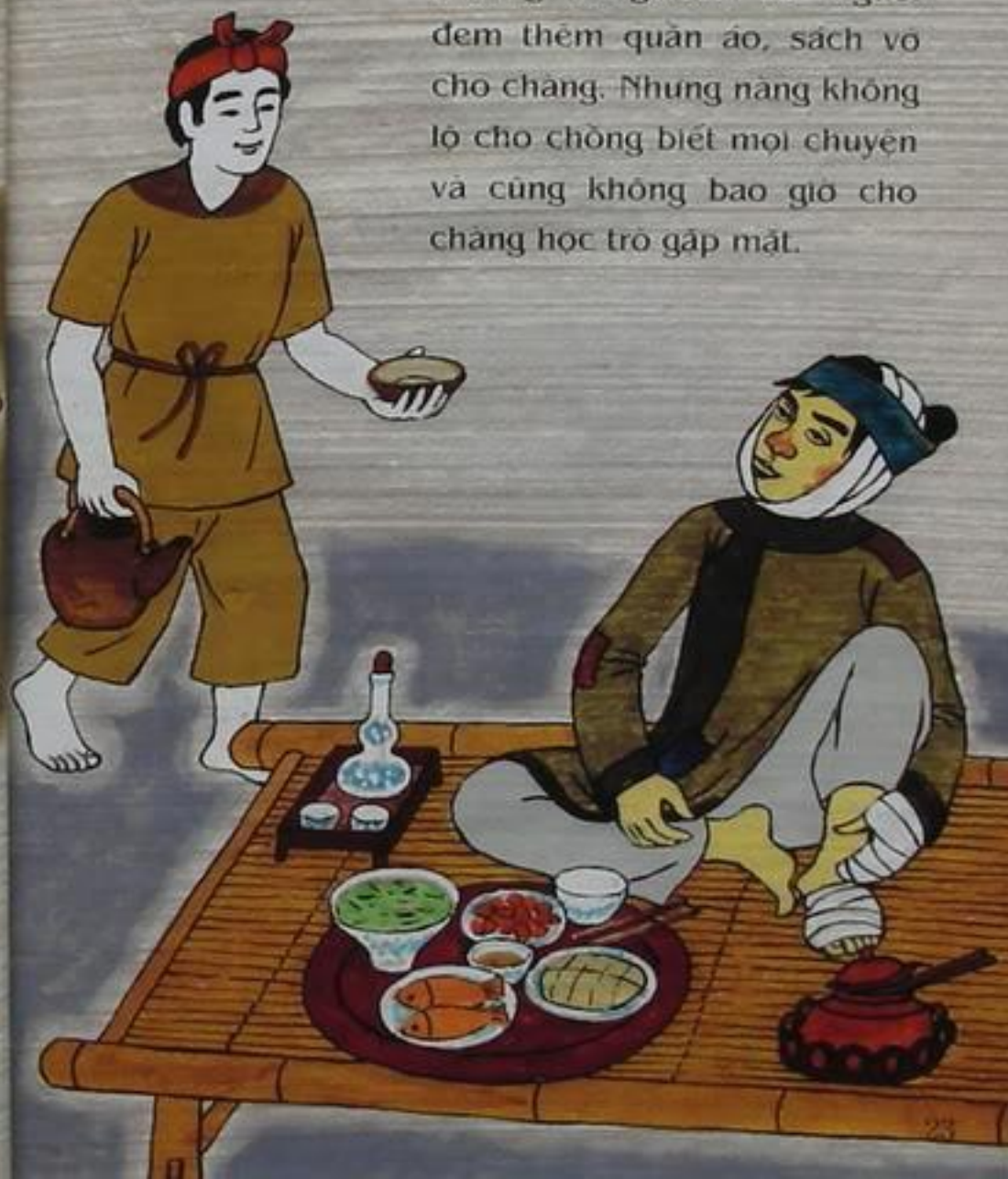


Tro về nhà, nàng lựa lời xin quan án giúp đỡ anh chàng ăn mày.

Vốn đã có cảm tình với chàng học trò có tài mà bất hạnh, quan án bằng lòng ngay.

Ông cho dựng một nếp nhà nhỏ để đón chàng học trò về ở, lại còn sai lo thuốc thang, ăn uống cho chàng từ tốn.

Vợ quan án mừng lắm, thỉnh thoảng nàng còn sai người đem thêm quần áo, sách vở cho chàng. Nhưng nàng không lộ cho chồng biết mọi chuyện và cũng không bao giờ cho chàng học trò gặp mặt.





Hôm đêm trời trở gió, thời tiết ời bức khó chịu, chàng học trò thấy mệt mỏi và khát nước. Trằn trọc mãi không ngủ được, chàng trở dậy, lăn ra sân và múc ngay nước mưa chứa trong chum để uống.



Sáng hôm sau thức dậy, lấy nước rửa mặt, chàng học trò giật bắn người khi thấy trong chum có một con rắn trắng chết từ bao giờ.



Thật không ngờ, một thời gian sau, những vết lo loét trên người chàng học trò tự nhiên biến mất. Căn bệnh quái ác hành hạ chàng bấy lâu dần dần khỏi hẳn. Chàng trở lại khỏe mạnh tuần tu như xưa.



Chàng học trò vui mừng khôn xiết, vội xin với quan án cho mình được tiếp tục theo việc học hành. Vốn thông minh lại cần cù chịu khó nên chỉ trong một thời gian ngắn, chàng đã quay lều chông đi thi.



Khoa thi năm ấy, chàng học trò đã đỗ tiến sĩ.
Nghĩ đến người vợ hiền ở quê nhà đã vì mình mà
chịu cực khổ, ông tiến sĩ nóng lòng mong sớm đến
ngày được vinh quy bái tổ.



Mô quan án nghe tin chàng học trò đỗ đạt thì
vừa mừng vừa đau khổ. Nàng luôn nghĩ mình đã có
lỗi với hai ông tiến sĩ.

Một hôm nàng viết một bức thư dài kể hết nỗi lòng của mình cho quan án biết. Rồi nàng lo cất đặt việc nhà đâu vào đấy và dặn dò hai con trai cẩn kè mọi điều.



Sáng sớm hôm sau, nàng gặt nước mắt trốn chồng con ra đi. Nàng đi mãi, đi mãi cho đến khi gặp một ngôi chùa nhỏ mới chịu dừng chân. Từ đó không ai gặp lại bà quan nữa.

